Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng
Cơ quan: Tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10 /QĐ-UBND	*Sóc Trăng, ngày 04 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12/6/2018;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với Trung tâm dữ liệu;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước; Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước

Căn cứ Thông tư số 31/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định hoạt động giám sát an toàn hệ thống thông tin;

Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định

số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 08/4/2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ TTT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VX;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Diễm Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Sóc Trăng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /QĐ-UBND ngày 04 /01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Sóc Trăng (gọi tắt là Trung tâm Tích hợp dữ liệu).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

Điều 3. Tổ chức quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu

1. Cơ quan chủ quản Trung tâm Tích hợp dữ liệu (gọi tắt là Cơ quan chủ quản): Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm quản lý Trung tâm Tích hợp dữ liệu (gọi tắt là cơ quan quản lý): Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng.

3. Đơn vị trực tiếp khai thác, vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu (gọi tắt là đơn vị vận hành): Trung tâm Công nghệ số tỉnh Sóc Trăng.

4. Tổ chức tham gia sử dụng hạ tầng, dịch vụ của Trung tâm Tích hợp dữ liệu (gọi tắt là đơn vị thụ hưởng): Cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Điều 4. Kiến trúc và dịch vụ Trung tâm Tích hợp dữ liệu

1. Trung tâm Tích hợp dữ liệu có chức năng lưu trữ dữ liệu lớn; hệ thống bảo mật, an toàn dữ liệu; hệ thống phụ trợ; mạng WAN; mạng Truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD); các hệ thống thông tin dùng chung; hệ thống thông tin chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị và các hệ thống thông tin khác liên quan trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Kiến trúc Trung tâm Tích hợp dữ liệu có các phân hệ sau đây:

a) Phân hệ mạng và truyền dẫn: Phân hệ mạng được chia làm nhiều vùng khác nhau, mỗi vùng được thiết lập các chính sách an ninh và truy cập riêng để phục vụ các mục đích khác nhau. Trung tâm Tích hợp dữ liệu sử dụng mạng TSLCD để kết

nối các mạng nội bộ (LAN) với nhau để hình thành mạng diện rộng (WAN) tỉnh Sóc Trăng nhằm phục vụ các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh khai thác các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, sử dụng đường truyền riêng để cung cấp dịch vụ truy cập Internet.

b) Phân hệ an ninh: Bao gồm các thiết bị tường lửa, thiết bị bảo mật cho các lớp mạng và lớp ứng dụng, các thiết bị ngăn chặn xâm nhập trái phép, thiết bị cân bằng tải và các ứng dụng an ninh hệ thống, an ninh máy chủ, an toàn dữ liệu. Mỗi thành phần trong phân hệ an ninh đều được thiết kế bảo đảm tính dự phòng và bổ sung hỗ trợ lẫn nhau trong toàn bộ hệ thống của Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

c) Phân hệ máy chủ: Bao gồm hệ thống máy chủ đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu với khả năng sẵn sàng cho việc mở rộng số lượng máy chủ vật lý nhằm ảo hóa cung cấp tài nguyên cho các cơ quan nhà nước trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Hệ thống máy chủ có khả năng cung cấp năng lực xử lý, tính toán cho nhiều nền tảng với nhiều mục đích khác nhau như: Các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin khác.

d) Phân hệ lưu trữ: Hệ thống quản trị với năng lực xử lý lưu trữ tập trung ở mức cao, khả năng lưu trữ lớn, có trang bị hệ thống băng từ để bảo đảm cho mục đích sao lưu, phục hồi dữ liệu cho toàn bộ hệ thống. Hệ thống được thiết kế bảo đảm khả năng mở rộng trong gia tăng dữ liệu trong tương lai.

đ) Phân hệ cơ sở dữ liệu: Bao gồm các cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành được xây dựng nhằm kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, đồng thời, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác phục vụ cho việc triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước bao gồm: Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu địa phương (LGSP); Hệ thống Thư điện tử tỉnh; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin "Một cửa điện tử" và dịch vụ công trực tuyến; Hệ thống Cổng thông tin điện tử và các ứng dụng dùng riêng, ứng dụng chuyên ngành của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ vào nhu cầu thực tế, các cơ quan, đơn vị sẽ đăng ký bổ sung thêm các ứng dụng khác đưa vào cài đặt, kết nối, vận hành tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

e) Phân hệ các hệ thống phụ trợ: Bao gồm hệ thống điện, điều hòa, thiết bị lưu điện, máy phát điện, sàn nâng, hệ thống phòng cháy - chữa cháy, camera an ninh,... được thiết kế theo tiêu chuẩn TIA 942 - TIER 3 (tiêu chuẩn quốc tế về Trung tâm dữ liệu), bảo đảm các thiết bị luôn được hoạt động trong môi trường tiêu chuẩn, ổn định với độ dự phòng cao.

3. Các dịch vụ được cung cấp tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu bao gồm:

a) Lưu trữ, lưu ký (Hosting) websites như: Các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và nhiều hệ thống thông tin khác của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b) Các ứng dụng máy chủ vật lý, máy chủ ảo.

c) Vận hành, kết nối, tích hợp, chia sẻ các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành phục vụ cho Chính quyền điện tử và phát triển Chính quyền số tỉnh Sóc Trăng.

Điều 5. Nguyên tắc về quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu

1. Tuân thủ các nguyên tắc, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và hệ thống thông tin phục vụ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản liên quan.

2. Bảo đảm các yêu cầu về an toàn thông tin và an ninh mạng theo Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng và các văn bản liên quan.

3. Việc thiết lập, vận hành hệ thống quản lý an toàn thông tin – ISMS (Information security management system) đảm bảo tuân thủ theo tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 27001:2013 về quản lý bảo mật thông tin.

4. Việc duy trì, vận hành, nâng cấp Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại:

- Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với Trung tâm Dữ liệu; Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về Công nghệ thông tin - Các kỹ thuật an toàn - Yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 tỉnh Sóc Trăng tại Quyết định số 4379/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng, phiên bản 2.0.

5. Việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu của Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải tuân thủ theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/04/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

6. Việc tạo lập, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật Nhà nước được thực hiện theo Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước và các văn bản pháp lý hiện hành.

7. Đơn vị vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu sử dụng, quản lý tài sản theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản công và được phép thuê dịch vụ đảm bảo vận hành các hệ thống thông tin, triển khai cung cấp các dịch vụ gia tăng theo quy định của pháp luật nhưng phải dựa trên cơ sở đảm bảo khai thác an toàn, hiệu quả hạ tầng Trung tâm Tích hợp dữ liệu hiện có.

8. Ngân sách Nhà nước thường xuyên hàng năm bảo đảm cho công tác quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Chương II
QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ VẬN HÀNH TRUNG TÂM TÍCH HỢP DỮ LIỆU TỈNH SÓC TRĂNG

Điều 6. Quy định về chế độ làm việc tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu

1. Quy định đối với đơn vị khai thác, vận hành hệ thống

- Đảm bảo tất cả các hoạt động của thiết bị phần cứng, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng, hệ thống mạng, các hệ thống thông tin, thiết bị phụ trợ tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu được hoạt động ổn định, thông suốt liên tục 24 giờ/ngày và 7 ngày/tuần.

- Duy trì chế độ trực vận hành và giám sát an toàn thông tin, đảm bảo từ 01 đến 02 cán bộ kỹ thuật trực tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ trong tuần, lễ, tết.

2. Quy định đối với quản trị viên vận hành hệ thống

a) Trong quá trình làm việc và trực vận hành tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình, quy định, nội quy lao động và phải chịu trách nhiệm nếu sự cố xảy ra nghiêm trọng.

b) Nhân viên quản trị, vận hành truy cập, khai thác thông tin tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu theo trách nhiệm được giao và phân quyền được quy định; việc khai thác thông tin phải bảo đảm nguyên tắc bảo mật, không được tự ý cung cấp, lọt lộ thông tin ra bên ngoài; không được tự ý can thiệp vào các phần mềm ứng dụng, dữ liệu do các cơ quan, đơn vị khác triển khai tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

c) Quá trình làm việc, thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn có sự tác động đến các thiết bị, hệ thống của Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải được ghi chép cụ thể vào sổ Nhật ký hệ thống.

3. Quy định đối với tổ chức, cá nhân đến làm việc tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu

a) Tuân thủ nghiêm theo các quy trình, quy định làm việc, chế độ vào, ra tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

b) Các tổ chức, cá nhân đến đăng ký làm việc, tham quan phải cung cấp Giấy giới thiệu của cơ quan, đơn vị hoặc văn bản đề nghị làm việc tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu; danh sách những người tham quan (có thông tin về số CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu kèm theo) và tuân thủ theo các quy định của đơn vị quản lý Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

c) Không được sử dụng, mang theo các thiết bị: điện thoại, máy tính xách tay, máy tính bảng, các thiết bị điện tử cá nhân khác (thiết bị ghi âm, ghi hình, lưu trữ) khi vào bên trong Trung tâm Tích hợp dữ liệu, trừ trường hợp có sự đồng ý của lãnh đạo cơ quan quản lý hoặc lãnh đạo đơn vị trực tiếp vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

Điều 7. Cung cấp, tiếp nhận thiết bị, phần cứng và phần mềm

1. Việc triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải được quy định cụ thể trong thiết kế kỹ thuật được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị có nhu cầu cung cấp thiết bị, đặt máy chủ hoặc cần cung cấp tài nguyên để cài đặt phần mềm, cơ sở dữ liệu để triển khai các ứng dụng trên nền tảng hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Tích hợp dữ liệu: Các cơ quan, đơn vị gửi văn bản đề nghị về Sở Thông tin và Truyền thông xem xét và trình UBND tỉnh phê duyệt; thủ tục cung cấp, tiếp nhận thiết bị, phần cứng, đặt máy chủ, cung cấp tài nguyên và quản lý tài sản do Sở Thông tin và Truyền thông quy định.

3. Cơ quan, đơn vị (thụ hưởng) chịu trách nhiệm quản trị, vận hành và đảm bảo an toàn thông tin về nguồn tài nguyên đã được đơn vị vận hành cung cấp và các phần mềm, cơ sở dữ liệu, ứng dụng khi cài đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

Trường hợp đặt máy chủ tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu, cơ quan, đơn vị có thể ủy quyền toàn bộ hoặc một phần nhiệm vụ quản trị, vận hành các thiết bị phần cứng, máy chủ cho đơn vị vận hành thông qua văn bản ký kết và thống nhất giữa hai bên. Theo đó, đơn vị vận hành chịu trách nhiệm quản trị, vận hành máy móc, thiết bị phần cứng, máy chủ; cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm quản trị, vận hành phần mềm, cơ sở dữ liệu, ứng dụng được cài đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

Điều 8. Quản lý trang thiết bị

1. Thiết bị công nghệ thông tin đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải được gán tên và dán nhãn theo đúng quy định.

2. Đơn vị vận hành phải thực hiện tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng thiết bị tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu hằng quý, năm và báo cáo đơn vị quản lý theo quy định.

3. Việc nâng cấp, mở rộng hoặc sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng được thực hiện hàng năm bởi đơn vị vận hành từ ngân sách Nhà nước cấp hằng năm cho đơn vị.

4. Trường hợp thiết bị hỏng là thiết bị quan trọng gây ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu, đơn vị vận hành phải báo cáo ngay cơ quan quản lý để có biện pháp khắc phục nhanh chóng, kịp thời.

5. Ghi nhật ký, quy định thời gian lưu trữ các thông tin về hoạt động của các thiết bị, người sử dụng, lỗi phát sinh và các sự cố nhằm trợ giúp cho việc điều tra giám sát về sau.

Điều 9. Quản lý các hệ thống ứng dụng

1. Danh sách các ứng dụng được lập với các thông tin cơ bản gồm: Tên tài sản, giá trị, mức độ quan trọng, mục đích sử dụng, phạm vi sử dụng, chủ thể quản lý, thông tin về bản quyền, phiên bản, nơi lưu giữ.

2. Đơn vị khai thác, vận hành phải phân loại và đánh giá mức độ rủi ro dựa trên yêu cầu về tính bảo mật, tính toàn vẹn, tính sẵn sàng cho việc sử dụng của tài sản phần mềm để thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ phù hợp.

3. Các phần mềm, ứng dụng sử dụng tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải có bản quyền và sử dụng theo đúng quy định của pháp luật.

4. Cài đặt và sử dụng các hệ thống phần mềm:

a) Đối với phần mềm cài đặt mới tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu: Phần mềm trước khi cài đặt phải đáp ứng được các yêu cầu về kỹ thuật, phù hợp với hồ sơ thiết kế thi công được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; trước khi cài đặt phải đánh giá về an toàn thông tin, kiểm tra, rà quét (scan) virus, mã độc và sử dụng máy tính có ghi màn hình tất cả quá trình thao tác tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

b) Đối với các phần mềm đang sử dụng tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu: Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thường xuyên cập nhật thông tin, nội dung thông tin của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm chuyên ngành của cơ quan, đơn vị mình; cung cấp thông tin ra ngoài phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn, bảo mật, phạm vi cung cấp thông tin, tính đúng đắn, hợp pháp của thông tin; thường xuyên cập nhật các bản vá lỗi đối với hệ điều hành, các phần mềm nền tảng, hệ thống mã nguồn theo khuyến nghị của nhà sản xuất.

5. Không phát tán, chia sẻ các hệ thống phần mềm tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 10. Quản lý hồ sơ

1. Danh sách các loại hồ sơ lưu trữ:

a) Các quy trình vận hành kỹ thuật, bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống.

b) Hồ sơ thiết kế, thuyết minh kỹ thuật, hoàn công.

c) Hồ sơ quản trị các hệ thống thông tin (báo cáo định kỳ, báo cáo sự cố, nhật ký hệ thống, nhật ký hoạt động).

d) Hồ sơ lưu các dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

đ) Bảng thống kê danh sách thiết bị; danh sách các thiết bị hỏng, hết khấu hao sử dụng chờ thanh lý, tiêu hủy; biên bản bàn giao thiết bị.

e) Tài liệu, biên bản kiểm tra, đánh giá của Trung tâm.

g) Các hồ sơ, tài liệu kỹ thuật khác.

2. Hồ sơ phải được lưu bằng văn bản, tập tin bản mềm trên máy tính và phải được cập nhật khi có sự thay đổi.

Điều 11. Quản lý mật khẩu

1. Lãnh đạo cơ quan quản trị, vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu có trách nhiệm tiếp nhận mật khẩu quản trị hệ thống sau khi hệ thống được bàn giao và đưa vào sử dụng; sau đó tiến hành bàn giao cho cán bộ quản lý hệ thống có biên bản kèm

theo, lưu vào nơi an toàn (cho vào phong bì, để vào tủ có khóa). Đối với hệ thống trọng yếu, yêu cầu sử dụng phương thức xác nhận truy cập hai bước.

2. Công chức, viên chức vận hành được giao mật khẩu truy cập hệ thống từ cán bộ quản trị hệ thống phải thực hiện đổi mật khẩu sau khi tiếp nhận trong vòng 03 ngày. Việc đổi mật khẩu phải tuân thủ theo đúng quy định hướng dẫn về mật khẩu.

3. Mật khẩu phải bảo đảm độ an toàn về độ phức tạp, thời gian sử dụng.

a) Độ dài của mật khẩu

- Đối với mật khẩu của cán bộ, công chức, viên chức và người sử dụng (dùng để đăng nhập thư điện tử, ứng dụng nghiệp vụ, máy tính cá nhân) tối thiểu là 08 ký tự.

- Đối với mật khẩu quản trị, truy cập hệ thống (sử dụng cho các hệ thống mạng, bảo mật, máy chủ, thư điện tử, ứng dụng) tối thiểu là 12 ký tự.

b) Nội dung mật khẩu

- Không bao gồm các từ dễ nhớ như tên, ngày sinh, số điện thoại.

- Không được đặt theo ký tự chữ cái, ký tự chữ số tuần tự hoặc một dãy các ký tự giống nhau (ví dụ: ABCDEFGH, 12345678 hoặc @@@@@@@@).

- Đối với mật khẩu quản trị hệ thống phải kết hợp các loại ký tự sau: Chữ cái in thường (a, b, c), chữ cái in hoa (A, B, C), ký tự số (1, 2, 3) và các ký tự đặc biệt (! @ #...).

c) Thời gian sử dụng mật khẩu

- Đối với mật khẩu của người sử dụng: Được thiết lập trên hệ thống định kỳ 3 tháng thay đổi một lần.

- Đối với mật khẩu của người quản trị hệ thống: Được thiết lập trên hệ thống định kỳ phải thay đổi 03 tháng một lần.

Trường hợp có thay đổi về nhân sự hoặc yêu cầu tăng cường bảo mật về an toàn, an ninh thông tin thì lãnh đạo Bộ phận vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu quyết định việc thay đổi toàn bộ mật khẩu quản trị của Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

d) Quy định sử dụng và lưu trữ mật khẩu

- Người sử dụng phải thay đổi mật khẩu ngay từ lần đăng nhập đầu tiên.

- Không được lưu trữ mật khẩu trên máy tính cá nhân, các thiết bị điện tử.

- Không được tiết lộ mật khẩu của cá nhân, tổ chức; trường hợp bàn giao tài khoản truy cập ứng dụng phải có biên bản bàn giao.

- Phải tiến hành thay đổi mật khẩu ngay khi nghi ngờ bị lộ, lọt thông tin mật khẩu.

- Mật khẩu mới thay đổi phải đảm bảo không trùng với những mật khẩu đã từng sử dụng trước đó.

- Các tài liệu liên quan đến mật khẩu được bảo quản ở chế độ "mật".

Điều 12. Quản lý Mạng truyền số liệu chuyên dùng

1. Đơn vị vận hành là đơn vị đầu mối triển khai các ứng dụng hoạt động trên mạng TSLCD tỉnh Sóc Trăng.

2. Các đơn vị sử dụng mạng TSLCD kết nối với các ứng dụng của Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải tuân thủ các quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng TSLCD theo quy định tại:

- Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;

- Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông phải cấu hình mạng TSLCD đảm bảo việc giám sát an toàn, an ninh thông tin tập trung tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu, đồng thời báo cáo tình hình sử dụng mạng TSLCD của các cơ quan, đơn vị gửi đơn vị vận hành theo định kỳ tháng, quý, năm.

Điều 13. An toàn hoạt động

1. Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải xây dựng và ban hành nội quy, quy trình hoạt động, trực vận hành đối với công chức, viên chức và được giám sát thường xuyên thông qua hệ thống kiểm soát ra vào.

2. Trung tâm Tích hợp dữ liệu chỉ được thiết lập các thiết bị đang hoạt động, thiết bị chuyên dụng phục vụ vận hành hệ thống, tuyệt đối không đặt các thiết bị không đúng mục đích sử dụng (các thiết bị hỏng, thiết bị chờ thanh lý, tài liệu, vật tư, vật dụng dễ gây cháy nổ).

3. Trung tâm Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải đảm bảo vệ sinh công nghiệp: Môi trường khô ráo, sạch sẽ, không thấm nước, không bị ánh nắng chiếu trực tiếp; độ ẩm, nhiệt độ môi trường đạt tiêu chuẩn quy định.

4. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy phải được kiểm tra, thẩm định cấp giấy phép và đảm bảo yêu cầu phòng chống cháy nổ cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

5. Hệ thống điện phải được trang bị máy phát điện dự phòng, hệ thống lưu điện (UPS) để đảm bảo cho hệ thống hoạt động trong thời gian nguồn điện chính gặp sự cố.

6. Hệ thống camera thực hiện giám sát toàn bộ Trung tâm Tích hợp dữ liệu liên tục 24/24 giờ; dữ liệu hình ảnh phải được lưu trữ ít nhất trong thời gian là 30 ngày.

7. Hệ thống quản lý vào ra (Access Control) hoạt động 24/24 giờ và ghi đầy đủ nhật ký nhằm đảm bảo an ninh, chính xác và linh hoạt cho Trung tâm Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

Điều 14. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

1. Các hệ thống thông tin tại Trung tâm Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải đáp ứng các yêu cầu trong tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về đảm bảo an toàn thông tin cấp độ 3 theo Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Quyết định phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Theo dõi, kiểm tra, xử lý các cảnh báo của hệ thống giám sát an toàn thông tin của Trung tâm Tích hợp dữ liệu, ghi nhận đầy đủ các sự kiện, biện pháp xử lý. Thực hiện rà soát, đánh giá theo hướng dẫn nghiệp vụ của Cục An toàn thông tin, Trung tâm Giám sát không gian mạng quốc gia (NCSC) và Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (VNCERT/CC).

3. Các hệ thống thông tin từ cấp độ 3 trở lên thuộc Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo định kỳ ít nhất 01 lần/năm bởi Bộ phận vận hành hoặc doanh nghiệp, tổ chức độc lập thực hiện việc kiểm tra, đánh giá và tổng hợp, báo cáo theo định kỳ.

4. Thường xuyên kiểm tra kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia: Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Hệ thống bảo mật được thiết lập cấu hình, cập nhật tự động các dấu hiệu, phương thức tấn công mới để hệ thống ở trạng thái hoạt động tốt nhất nhằm ngăn chặn, xử lý hiệu quả dấu hiệu tấn công mạng, bảo đảm an toàn, bảo mật cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

6. Tất cả các máy chủ vận hành tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu cần được cập nhật bản vá tự động hoặc thủ công và đảm bảo trạng thái hoạt động tốt nhất.

Điều 15. Kiểm soát truy cập và xác thực

1. Các nguyên tắc kiểm soát truy cập

a) Tất cả các hệ thống thông tin tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải được bảo vệ khỏi truy cập trái phép thông qua chính sách kiểm soát truy cập.

b) Quyền truy cập được thiết lập dựa trên yêu cầu nghiệp vụ và yêu cầu về an toàn thông tin của Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

c) Quyền truy cập phải được rà soát, định kỳ.

d) Quyền truy cập phải được loại bỏ khi không còn nhu cầu sử dụng.

đ) Theo dõi giám sát người sử dụng truy cập vào hệ thống thông tin quan trọng.

2. Cấp phát quyền truy cập từ xa hoặc truy cập trực tiếp để sử dụng và khai thác ứng dụng, tài nguyên của Trung tâm Tích hợp dữ liệu phải đảm bảo chặt chẽ, đúng mục đích sử dụng. Mỗi người dùng, quản trị viên hệ thống chỉ được cấp một tài khoản và được phân quyền đủ để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Bộ phận vận hành chịu trách nhiệm kiểm tra và vô hiệu tài khoản của quản trị viên hệ thống trên hệ thống sau khi quản trị viên hệ thống không còn làm việc hoặc không còn nhiệm vụ liên quan.

4. Giới hạn số lần đăng nhập không thành công vào hệ thống là 03 lần. Sau 03 lần không đăng nhập thành công, tài khoản sẽ bị khóa trong 15 phút.

5. Quản trị viên hệ thống có trách nhiệm theo dõi và phát hiện các trường hợp truy cập hệ thống trái phép hoặc hành vi vượt quá giới hạn, báo cáo cho cán bộ quản lý để tiến hành ngăn chặn, thu hồi, khóa quyền truy cập các tài khoản vi phạm.

Điều 16. Hệ thống mạng và truyền dẫn

1. Hệ thống mạng phải bảo đảm

a) Hệ thống mạng hoạt động liên tục, nhanh, ổn định và an toàn, đáp ứng được yêu cầu về băng thông cho các ứng dụng hệ thống.

b) Áp dụng các giải pháp kiểm soát việc truy cập mạng để đảm bảo các quy định về an ninh, các chính sách bảo mật.

c) Tuân theo các tiêu chuẩn của Trung tâm Tích hợp dữ liệu về bấm dây, dán nhãn, chuẩn cáp mạng, cách thức thi công dây, đấu nối, phân bổ nút mạng.

d) Đối với các kết nối Internet phải có các giải pháp, chính sách bảo mật đảm bảo hệ thống không bị tấn công xâm nhập, lây lan virus, phần mềm độc hại từ bên ngoài; ngăn chặn, không để phát tán virus, phần mềm độc hại từ các thiết bị ngoại vi hoặc từ LAN từ các cơ quan, đơn vị.

đ) Đường truyền Internet cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu tối thiểu phải từ 02 nhà cung cấp dịch vụ khác nhau, có giải pháp chia tải, cân bằng tải đường truyền để đảm bảo độ dự phòng cao và tính sẵn sàng cho hệ thống.

e) Cán bộ quản trị, vận hành hệ thống không được sử dụng trình duyệt hoặc các phần mềm để truy cập Internet từ các máy tính có địa chỉ IP chung hệ thống máy chủ thuộc Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

g) Hệ thống mạng không dây (mạng WiFi) tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu là đường truyền riêng biệt không có kết nối với hệ thống mạng tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

2. Đơn vị vận hành chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra nội dung và băng thông truy cập, ngăn chặn, đề xuất các biện pháp xử lý các hành vi vi phạm.

Điều 17. Sao lưu, phục hồi dữ liệu

1. Tạo lập chế độ lưu trữ thông tin theo quy định với những yêu cầu sau:

a) Với dữ liệu trên máy chủ, lưu trữ chuyên dụng, thực hiện sao lưu lên thiết bị sao lưu chuyên dụng.

b) Chu kỳ sao lưu: Đối với máy chủ thực hiện sao lưu đầy đủ ít nhất 02 lần/tháng, sao lưu dữ liệu đầy đủ ít nhất 04 lần/tháng; chu kỳ sao lưu dữ liệu thay đổi ít nhất 01 lần/ngày.

c) Đối chiếu, xóa bản sao lưu: đảm bảo nguyên tắc có ít nhất 01 bản sao lưu đầy đủ gần nhất, thực hiện đối chiếu, thử nghiệm khôi phục đảm bảo bản sao lưu hoạt động bình thường khi tiến hành khôi phục.

d) Thông tin về tất cả các lần sao lưu đều được ghi rõ trong nhật ký sao lưu dữ liệu.

2. Đối với dữ liệu quan trọng, Bộ phận vận hành đề xuất đơn vị quản lý thuê Trung tâm Tích hợp dữ liệu dự phòng để ngăn ngừa, bảo đảm an toàn dữ liệu của hệ thống.

Điều 18. Bảo trì, bảo dưỡng

1. Cơ quan vận hành có trách nhiệm

a) Xây dựng, tham mưu cơ quan quản lý phê duyệt và ban hành quy trình bảo trì, bảo dưỡng hệ thống.

b) Trực tiếp thực hiện hoặc thuê dịch vụ để thực hiện bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống.

2. Yêu cầu về bảo trì, bảo dưỡng

a) Việc thực hiện bảo trì, bảo dưỡng không được làm gián đoạn và ảnh hưởng đến tình hình cung cấp dịch vụ của Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

b) Quá trình bảo trì, bảo dưỡng phải thực hiện theo đúng kịch bản, quy trình và ghi nhật ký về tình trạng hoạt động trước và sau khi thực hiện.

3. Hệ thống điện, lưu điện (UPS)

a) Tần suất thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: Tối thiểu mỗi quý (3 tháng) thực hiện 1 lần.

b) Các công việc bảo trì, bảo dưỡng hệ thống

- Vệ sinh công nghiệp toàn bộ hệ thống điện, UPS.

- Kiểm tra tình trạng kết nối vật lý của cấu phần trong hệ thống điện, UPS.

- Kiểm tra, đánh giá tình trạng hoạt động của các cấu phần trên UPS: Bảng điện, tụ lọc, bộ chỉnh lưu, bộ nạp điện, quạt, máy biến thế, cuộn cảm, thanh cái, cầu chì, dây cáp nguồn, cáp tín hiệu và các cấu phần khác (nếu cần).

- Kiểm tra, đánh giá tình trạng sử dụng ắc quy, thời gian hoạt động khi mất nguồn đầu vào.

- Kiểm tra, đánh giá tải sử dụng trên hệ thống tủ phân phối nguồn; thực hiện cân lại tải nếu cần.

- Kiểm tra bộ phận chống sét, tiếp đất của toàn bộ hệ thống điện, UPS.

- Xử lý các vấn đề phát hiện được sau khi kiểm tra hệ thống.

- Nhận xét, đánh giá hiện trạng của hệ thống và đưa ra những khuyến nghị, dự báo sự cố có thể xảy ra với hệ thống (nếu có).

4. Hệ thống điều hòa, hệ thống thông gió

a) Tần suất thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: Tối thiểu mỗi quý (3 tháng) thực hiện 1 lần.

b) Các công việc bảo trì, bảo dưỡng hệ thống tối thiểu gồm:

- Hệ thống điều hòa:

+ Vệ sinh công nghiệp toàn bộ hệ thống điều hòa;

+ Kiểm tra trạng thái vật lý của thiết bị (vỏ ngoài, tiếng động lạ);

+ Kiểm tra các cảnh báo, log (sự kiện);

+ Kiểm tra tình trạng hoạt động các thành phần của dàn nóng: Quạt, bộ điều khiển;

+ Kiểm tra tình trạng hoạt động các thành phần của dàn lạnh: Bộ lọc, bảng mạch điều khiển, quạt, dây curoa, dàn ngưng tụ, bộ tạo ẩm, van tiết lưu, khay cấp/thoát nước;

+ Kiểm tra tình trạng hoạt động của máy nén, ống dẫn ga: Rơle áp suất, áp suất đường ống ga, tình trạng rò rỉ của đường ống, thông số về dòng điện;

+ Kiểm tra tình trạng hoạt động các thành phần điện cấp cho điều hòa: Thiết bị chống quá tải, rơle, dây cáp nguồn, cáp tín hiệu, các điểm đấu nối;

+ Xử lý các vấn đề phát hiện được sau khi kiểm tra hệ thống;

+ Nhận xét, đánh giá hiện trạng của hệ thống và đưa ra những khuyến nghị, dự báo sự cố có thể xảy ra với hệ thống (nếu có).

- Hệ thống phát hiện chất lỏng:

+ Kiểm tra trạng thái vật lý của cáp dùng để phát hiện chất lỏng;

+ Kiểm tra hoạt động của các bảng mạch điều khiển và nguồn điện cấp cho bảng mạch;

+ Thử nghiệm phát hiện chất lỏng, kiểm tra việc cảnh báo khi xuất hiện chất lỏng;

+ Xử lý các vấn đề phát hiện được sau khi kiểm tra hệ thống;

+ Nhận xét, đánh giá hiện trạng của hệ thống và đưa ra những khuyến nghị, dự báo sự cố có thể xảy ra với hệ thống (nếu có).

- Hệ thống giám sát môi trường:

+ Vệ sinh các đầu cảm biến;

+ Kiểm tra tính chính xác của đầu cảm biến;

+ Xử lý các vấn đề phát hiện được sau khi kiểm tra;

+ Nhận xét, đánh giá hiện trạng của hệ thống và đưa ra những khuyến nghị, dự báo sự cố có thể xảy ra với hệ thống (nếu có).

5. Hệ thống kiểm soát an ninh

a) Tần suất thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: Tối thiểu mỗi quý (3 tháng) thực hiện 1 lần.

b) Các công việc bảo trì, bảo dưỡng hệ thống:

- Vệ sinh công nghiệp thiết bị camera, đầu đọc thẻ từ/đầu đọc vân tay các thiết bị phụ trợ cho hệ thống;

- Kiểm tra bộ kết nối từ camera, đầu đọc thẻ từ/đầu đọc vân tay đến bộ phận điều khiển;

- Xử lý các vấn đề phát hiện được sau khi kiểm tra;

- Nhận xét, đánh giá hiện trạng của hệ thống và đưa ra những khuyến nghị, dự báo sự cố có thể xảy ra với hệ thống (nếu có).

6. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy

a) Tần suất thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: Tối thiểu mỗi quý (3 tháng) thực hiện 1 lần.

b) Các công việc bảo trì, bảo dưỡng hệ thống:

- Vệ sinh công nghiệp toàn bộ hệ thống.

- Kiểm tra chức năng báo cháy của Bảng điều khiển, đèn còi cảnh báo, đầu cảm biến.

- Kiểm tra tình trạng vật lý của các thiết bị; kiểm tra đầu xả, nút xả/ngắt khí.

- Kiểm tra áp suất bình khí chữa cháy.

- Kiểm thử hoạt động của hệ thống chữa cháy (test không xả).

- Xử lý các vấn đề phát hiện được sau khi kiểm tra.

- Nhận xét, đánh giá hiện trạng của hệ thống và đưa ra những khuyến nghị, dự báo sự cố có thể xảy ra với hệ thống (nếu có).

7. Hệ thống mạng

a) Tần suất thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: Tối thiểu mỗi quý (3 tháng) thực hiện 1 lần.

b) Các công việc bảo trì, bảo dưỡng hệ thống:

- Vệ sinh thiết bị mạng, hệ thống mạng 01tháng/1lần.

- Kiểm tra chức năng của giao diện quản trị hệ thống mạng, các phần mềm quản trị hệ thống mạng.

- Kiểm tra đánh giá tình trạng vật lý thiết bị mạng.

- Xử lý các vấn đề phát hiện được sau khi kiểm tra.

- Nhận xét, đánh giá hiện trạng của hệ thống và đưa ra những khuyến nghị, dự báo sự cố có thể xảy ra với hệ thống (nếu có).

8. Hệ thống máy chủ

a) Tần suất thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: Tối thiểu 6 tháng/1 lần.

b) Các công việc bảo trì, bảo dưỡng hệ thống:

- Vệ sinh máy chủ, hệ thống máy chủ 01tháng/1lần.

- Kiểm tra chức năng của giao diện quản trị máy chủ, các phần mềm quản trị hệ thống máy chủ liên quan.

- Kiểm tra đánh giá tình trạng vật lý máy chủ.

- Xử lý các vấn đề phát hiện được sau khi kiểm tra.

- Nhận xét, đánh giá hiện trạng của hệ thống và đưa ra những khuyến nghị, dự báo sự cố có thể xảy ra với hệ thống (nếu có).

9. Hệ thống lưu trữ, sao lưu, khôi phục dữ liệu

a) Tần suất thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: Tối thiểu 6 tháng/1 lần.

b) Các công việc bảo trì, bảo dưỡng hệ thống:

- Vệ sinh công nghiệp toàn bộ hệ thống.

- Kiểm tra kết nối và trạng thái dây tín hiệu và dây nguồn.

- Xử lý các vấn đề phát hiện được sau khi kiểm tra.

- Nhận xét, đánh giá hiện trạng của hệ thống và đưa ra những khuyến nghị, dự báo sự cố có thể xảy ra với hệ thống (nếu có).

Điều 19. Xử lý sự cố

1. Khi phát hiện có sự cố, Bộ phận vận hành thực hiện các biện pháp cô lập và xác định nguyên nhân xảy ra sự cố theo nguyên tắc hạn chế tối đa ảnh hưởng tới hoạt động của hệ thống; đồng thời phải thông báo cho đơn vị quản lý, bộ phận sử dụng và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tình hình sự cố.

2. Tùy thuộc vào mức độ ảnh hưởng của sự cố, đánh giá và phân loại theo 03 mức: sự cố thông thường, sự cố nghiêm trọng và sự cố đặc biệt nghiêm trọng.

a) Đối với các sự cố thông thường (không gây ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu), Bộ phận vận hành nhanh chóng tổ chức xử lý sự cố. Trường hợp không xử lý được, thông báo cơ quan quản lý để phối hợp giải quyết.

b) Đối với các sự cố nghiêm trọng (các sự cố liên quan đến thiết bị mạng, thiết bị bảo mật, máy chủ, đường truyền dữ liệu, cơ sở dữ liệu, các sự cố liên quan đến an ninh thông tin, mất mát dữ liệu, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu), ngay sau khi phát hiện sự cố Bộ phận vận hành cần tiến hành các biện pháp khắc phục tạm thời, cô lập, hạn chế thiệt hại, đánh giá ảnh hưởng, đề xuất phương án xử lý sự cố, liên hệ đơn vị giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp để được hướng dẫn và thực hiện thông cáo đến đơn vị quản lý để thống nhất, quyết định phương án xử lý.

c) Đối với các sự cố đặc biệt nghiêm trọng (gây ngưng trệ đến toàn bộ hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu), Bộ phận vận hành và cơ quan quản lý phải tiến hành các biện pháp cô lập, ngăn chặn sự cố lây lan hoặc tạm ngưng hệ thống; đánh giá ảnh hưởng của sự cố và thực hiện báo cáo ngay về Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan (Cục An toàn thông tin, Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC), Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (VNCERT/CC)) để xin ý kiến chỉ đạo xử lý.

3. Yêu cầu đối với việc xử lý sự cố cần tuân thủ các nguyên tắc

a) Phải tuân thủ Quy trình xử lý, khắc phục sự cố do Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc đơn vị chủ quản phê duyệt và ban hành.

b) Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người và thiết bị của hệ thống.

c) Các dữ liệu quan trọng phải được sao lưu trước khi xử lý sự cố.

d) Ghi nhật ký sự cố kỹ thuật phát sinh tại chỗ.

đ) Trường hợp sự cố vượt quá khả năng tự xử lý, thông báo Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam phối hợp ngăn chặn, khắc phục sự cố.

e) Thông báo cho các bên liên quan về thời gian khắc phục xong sự cố.

g) Lập báo cáo sự cố gửi cơ quan quản lý đối với các sự cố nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trong vòng 24 giờ kể từ khi phát hiện sự cố.

h) Ghi nhận chi tiết quá trình xử lý sự cố vào hệ thống quản lý sự kiện an toàn thông tin, ưu tiên sử dụng cách xử lý sự cố có tính chất tương tự.

Điều 20. Kiểm tra, báo cáo định kỳ

1. Thực hiện kiểm tra, báo cáo theo định kỳ tháng, quý, năm: Đơn vị vận hành phải tiến hành kiểm tra định kỳ, đánh giá phân tích hiệu quả hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu và tổng hợp báo cáo với cơ quan quản lý.

2. Các nội dung kiểm tra:

a) Việc bảo đảm các điều kiện về môi trường cho hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

b) Tình hình sử dụng thiết bị, khai thác ứng dụng của hệ thống.

c) Hoạt động của các hệ thống máy chủ, máy trạm, các dịch vụ (cập nhật nâng cấp, bản vá lỗi, tài nguyên, hiệu năng sử dụng).

d) Tình hình an ninh, bảo mật hệ thống, đánh giá hiệu quả của hệ thống bảo mật.

đ) Kiểm tra công tác sao lưu, lưu trữ, phục hồi dữ liệu.

e) Việc tuân thủ các quy định khác nêu tại Quy chế này.

3. Cơ quan quản lý tổ chức kiểm tra việc tuân thủ các quy định về quản lý kỹ thuật, triển khai, vận hành và khai thác sử dụng Trung tâm Tích hợp dữ liệu theo các quy định tại Quy chế này tối thiểu 06 tháng một lần mà không cần báo trước thời gian. Các vấn đề phát hiện sau khi kiểm tra phải được tổng hợp, đánh giá phân tích mức độ ảnh hưởng với hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu và giao đơn vị vận hành lập kế hoạch khắc phục xử lý.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG VIỆC QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ VẬN HÀNH TRUNG TÂM TÍCH HỢP DỮ LIỆU TỈNH SÓC TRĂNG

Điều 21. Trách nhiệm của cơ quan quản lý

1. Tham mưu UBND tỉnh về việc quy hoạch hệ thống, các giải pháp, phương án kỹ thuật, các kế hoạch phát triển, nâng cấp và mở rộng Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Sóc Trăng.

2. Tham mưu UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền về đơn giá các dịch vụ công của Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

3. Ban hành các văn bản hướng dẫn chuyển giao máy móc, thiết bị, cài đặt phần mềm và quản lý tài sản tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu; phê duyệt quy trình vận hành, bảo trì, bảo dưỡng và khắc phục sự cố Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

4. Hướng dẫn triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc Trung tâm Tích hợp dữ liệu; Quy hoạch tài nguyên hệ thống, các giải pháp, phương án kỹ thuật, các kế hoạch phát triển Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

5. Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đảm bảo nguồn nhân lực quản lý, vận hành có chuyên môn đáp ứng yêu cầu, được trang bị các kiến thức liên quan tới hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

6. Nghiên cứu, đề xuất nhiệm vụ tích hợp chung theo hướng chuẩn hóa, thống nhất các ứng dụng công nghệ thông tin trên nền tảng hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ hệ thống Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

7. Thanh tra, kiểm tra và giám sát việc vận hành, khai thác dịch vụ của đơn vị vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

8. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm, báo cáo đột xuất cho UBND tỉnh về tình hình hoạt động Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

Điều 22. Trách nhiệm của đơn vị vận hành

1. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý về việc quản lý, tổ chức thực hiện vận hành toàn bộ hệ thống Trung tâm Tích hợp dữ liệu theo quy định.

2. Ban hành nội quy làm việc tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu; xây dựng kế hoạch trực các ngày lễ, ngày tết; xây dựng lịch trực hàng tuần và bố trí cán bộ trực vận hành hệ thống đảm bảo 24 giờ/ngày giờ, 7 ngày/tuần và quy định chế độ trực vận hành, giám sát an toàn thông tin tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ trong tuần, ngày nghỉ lễ, ngày tết.

3. Tham mưu về quy định thủ tục chuyển giao thiết bị, cài đặt phần mềm và quản lý tài sản của Trung tâm Tích hợp dữ liệu; ban hành quy trình vận hành, tổ chức thực hiện sao lưu dữ liệu, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị và khắc phục sự cố hệ thống.

4. Quy hoạch, vận hành, kiểm tra, đánh giá tài nguyên hệ thống, tham mưu cơ quan quản lý các giải pháp, phương án kỹ thuật, kế hoạch phát triển Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

5. Tiếp nhận các yêu cầu cung cấp hạ tầng, dịch vụ của các cơ quan, tổ chức trong phạm vi quy định và triển khai cung cấp theo đúng với tiêu chuẩn chất lượng, quy trình và trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

6. Hằng năm, xây dựng kinh phí đảm bảo duy trì, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế trang thiết bị, xây dựng hoặc nâng cấp, cập nhật phần mềm quản lý Trung tâm Tích hợp dữ liệu và chế độ trực 24/24 giờ cho cán bộ quản trị, vận hành tổng hợp chung trong dự toán chi nghiệp vụ chuyên môn của đơn vị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Đào tạo cán bộ quản lý, vận hành có chuyên môn đáp ứng yêu cầu, được trang bị các kiến thức liên quan tới hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

8. Thực hiện báo cáo định kỳ hằng quý cho cơ quan quản lý về tình hình hoạt động, cung cấp hạ tầng của Trung tâm Tích hợp dữ liệu; đồng thời xây dựng báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 23. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia sử dụng hạ tầng, dịch vụ của Trung tâm Tích hợp dữ liệu

1. Sử dụng hạ tầng, dịch vụ của Trung tâm Tích hợp dữ liệu theo Quy chế này và các hướng dẫn khác của đơn vị quản lý, đơn vị vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

2. Tuân thủ theo Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 08/4/2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và các quy định về an toàn, bảo mật thông tin trong quản lý, vận hành và khai thác Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

3. Đối với cơ quan, đơn vị có hệ thống thông tin đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu:

a) Chịu trách nhiệm về các nội dung, thông tin lưu trữ tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu do cơ quan, đơn vị cung cấp, cập nhật phù hợp với quy định pháp luật. Sao lưu dữ liệu thường xuyên của đơn vị, theo sự hướng dẫn của Đơn vị vận hành.

b) Phối hợp với cơ quan quản lý, đơn vị vận hành trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, duy trì hoạt động các hệ thống thông tin của cơ quan mình đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

c) Hằng năm, xây dựng kinh phí đảm bảo duy trì, vận hành, nâng cấp trang thiết bị phần cứng và cập nhật phần mềm đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh; tổng hợp chung trong dự toán chi nghiệp vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Đối với người sử dụng

a) Tuân thủ các quy định về an toàn, bảo mật thông tin, quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

b) Không được thực hiện các hành vi đánh cắp, giả mạo tài khoản, truy cập trái phép, sử dụng các công cụ, phần mềm làm tổn hại đến hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

5. Trường hợp phát sinh sự cố, phải thông báo ngay cho cán bộ kỹ thuật của Đơn vị vận hành để phối hợp xử lý sự cố và xác nhận kết quả xử lý.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu đảm bảo ổn định, thông suốt, liên tục, an toàn bảo mật thông tin, quản lý tài sản theo đúng quy định; chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy chế này; theo dõi, kiểm tra định kỳ báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai của các cơ quan, đơn vị.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm theo quy định của Luật Đầu tư công trong khả năng cân đối của ngân sách tỉnh để đầu tư, nâng cấp, mở rộng Trung tâm Tích hợp dữ liệu, đảm bảo việc quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu phục vụ hiệu quả cho việc triển khai Chính quyền số và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng khóa XIV về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 06/10/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán kinh phí công nghệ thông tin hằng năm giao về Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện nhiệm vụ, theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành để duy trì hoạt động quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trong phạm vi quản lý của mình.

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh mới, các cơ quan, đơn vị cần kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Phụ lục I
Quy trình quản lý, vận hành hệ thống

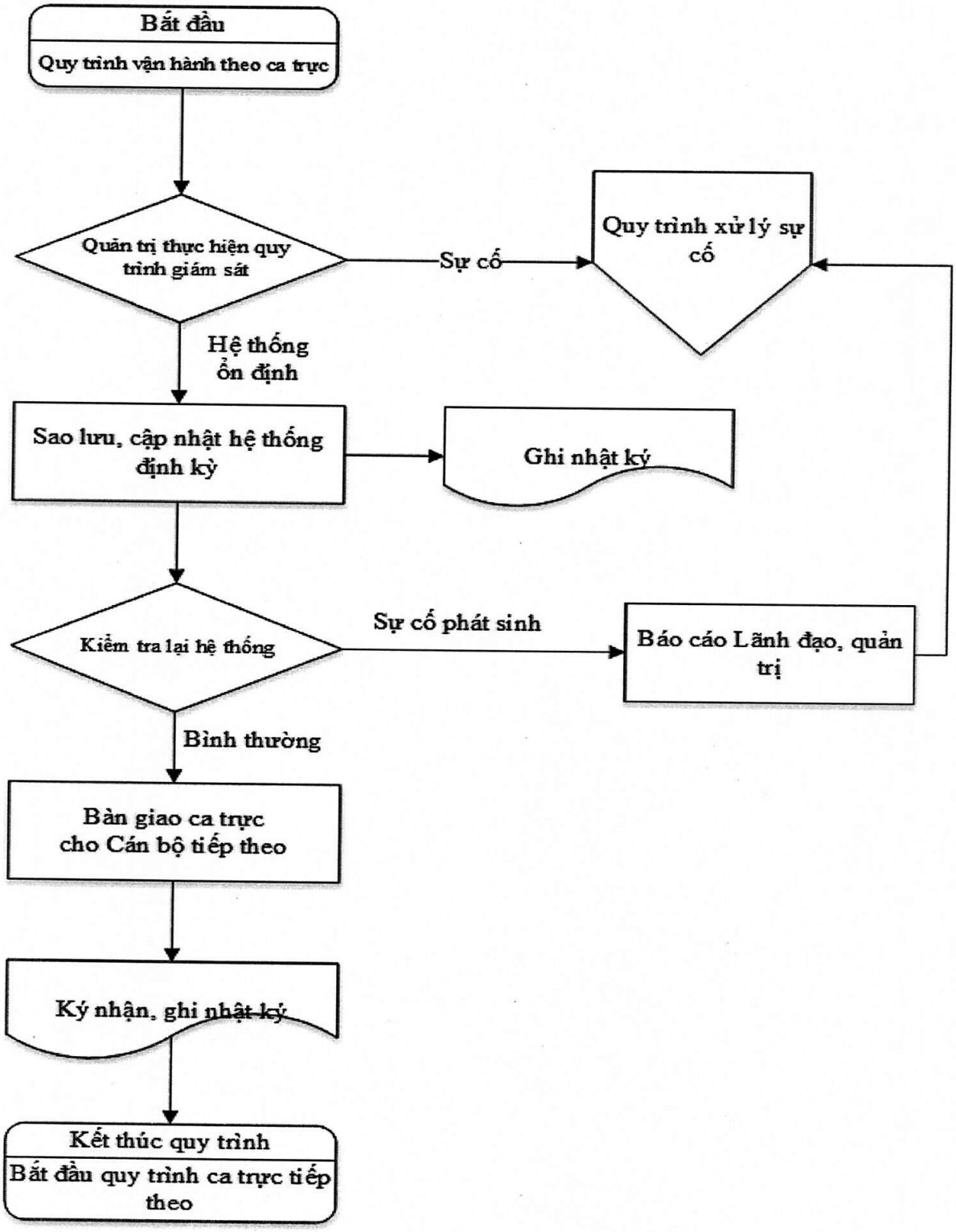

Phụ lục II
Quy trình quản lý sự thay đổi, di chuyển hệ thống

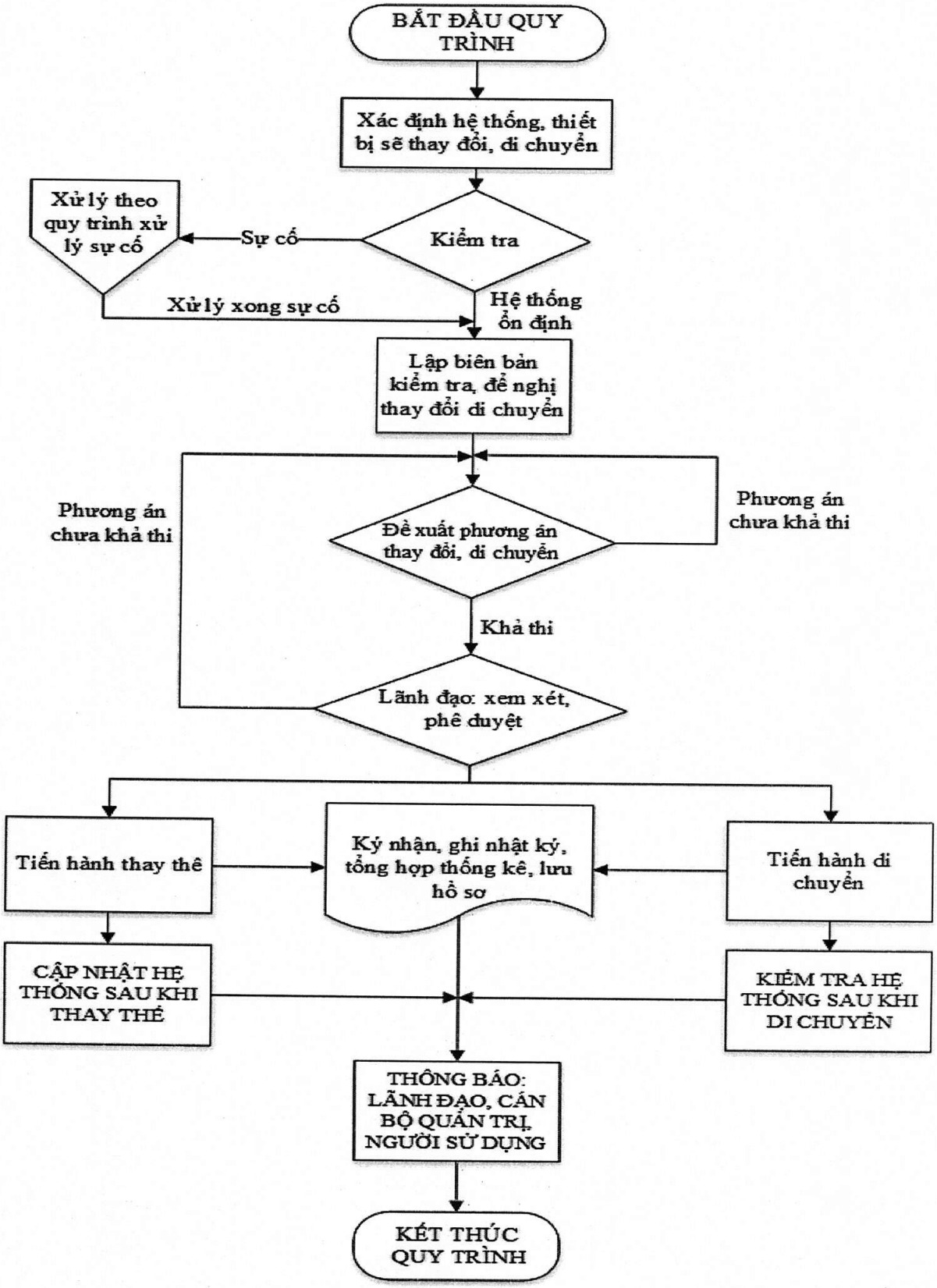

Phụ lục III
Quy trình kết thúc vận hành, khai thác, thanh lý, hủy bỏ hệ thống

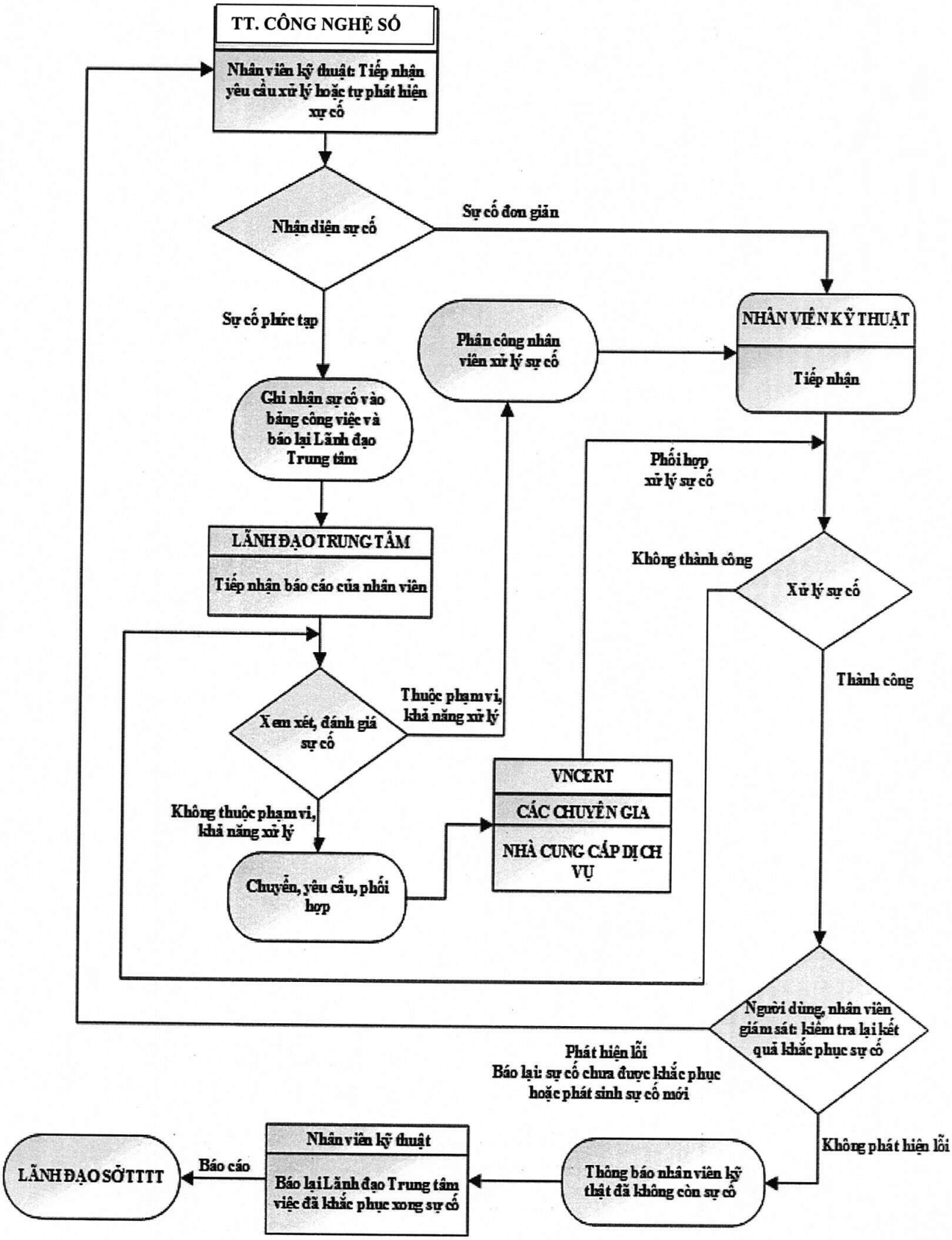

Phụ lục IV
Quy trình ứng cứu sự cố

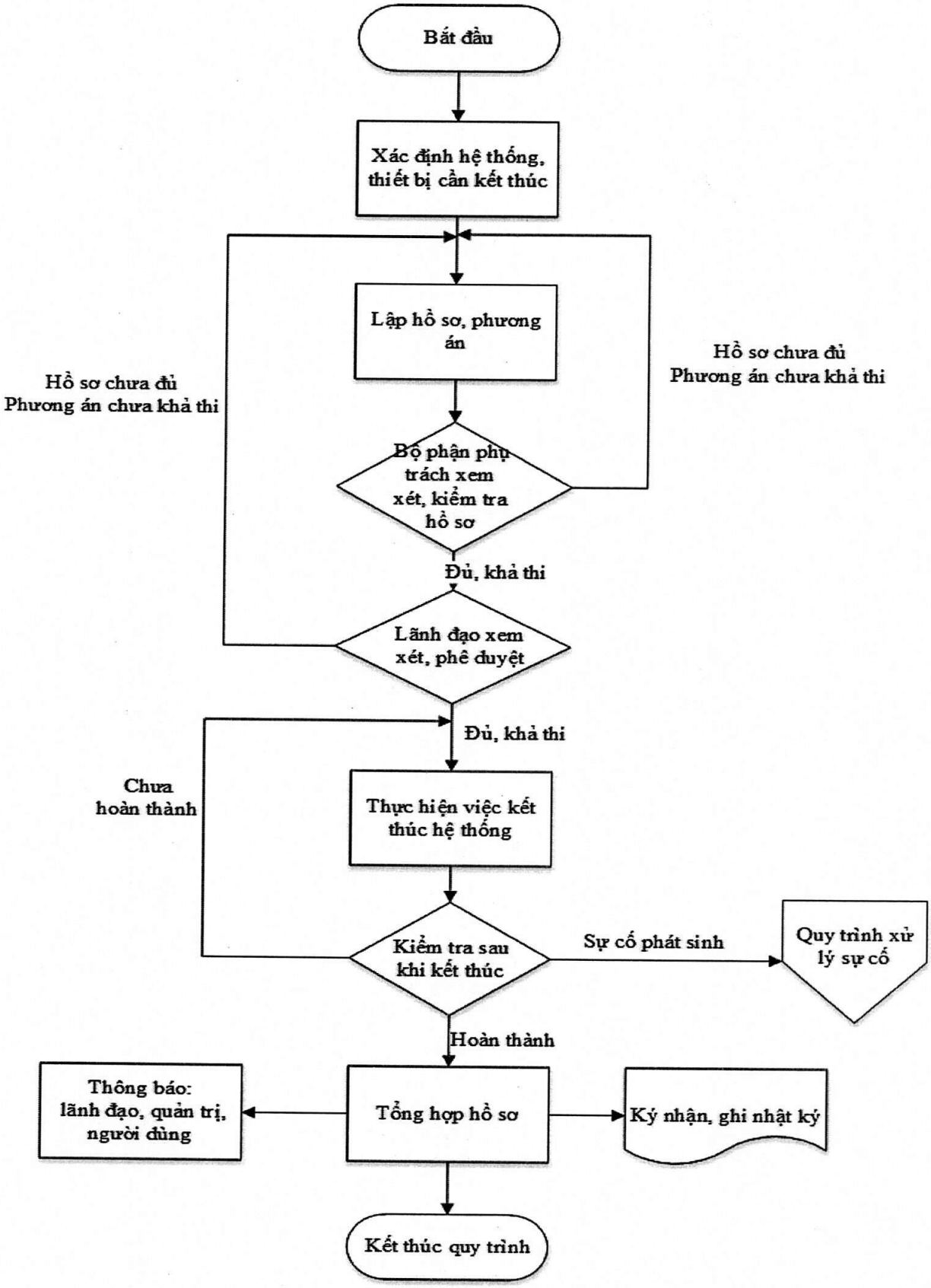

Phụ lục V
Quy trình giám sát an toàn thông tin

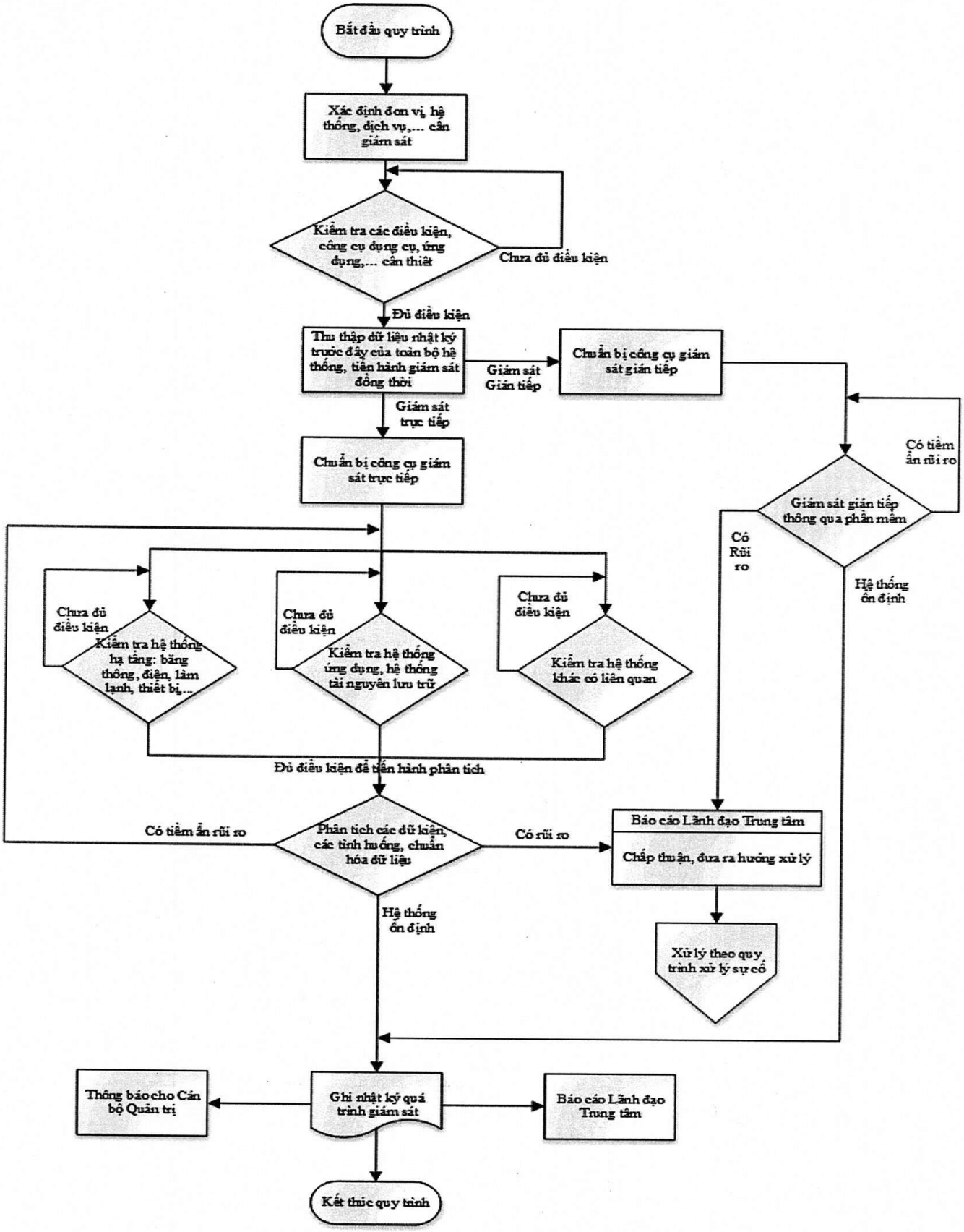
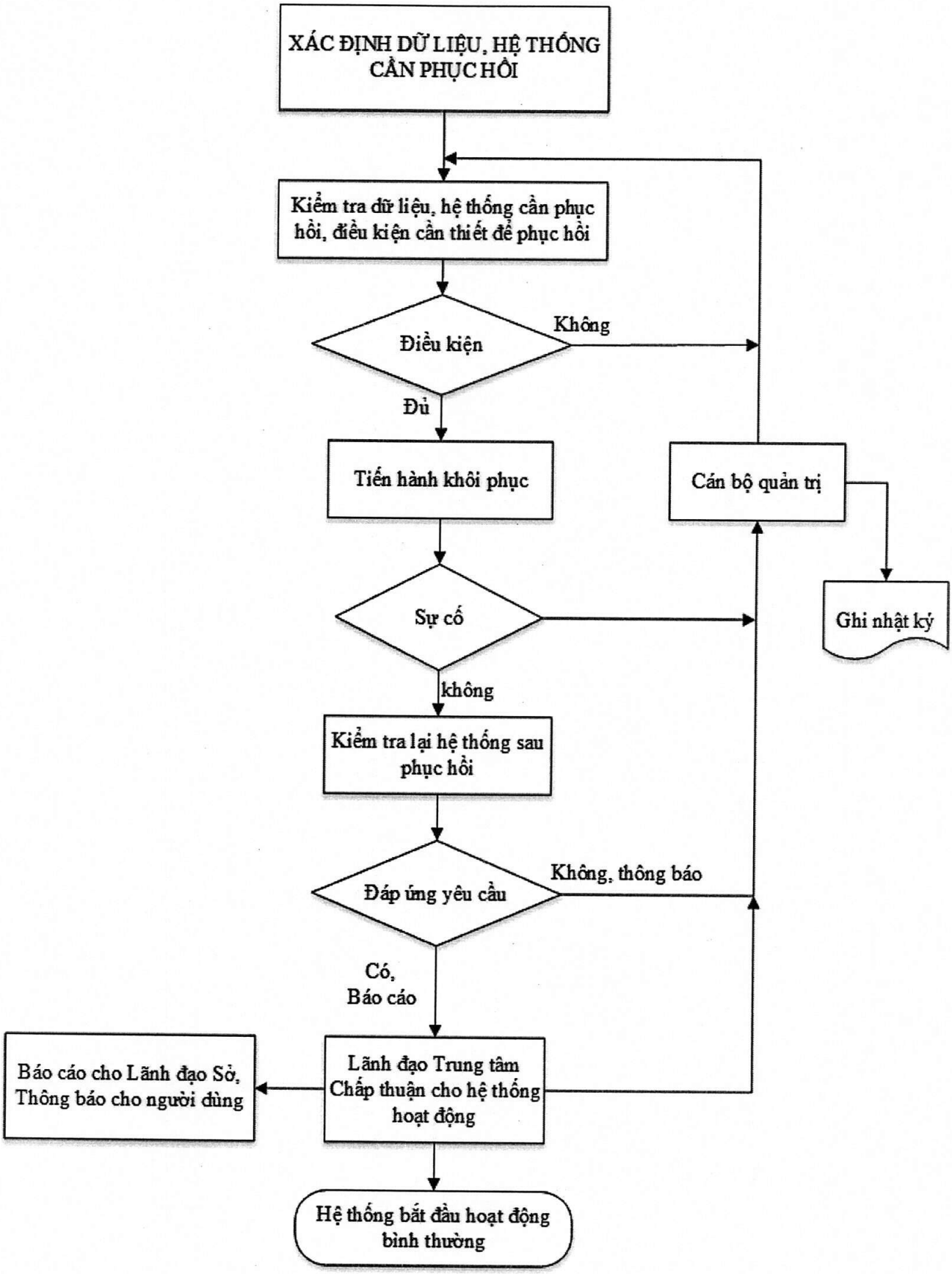
Phụ lục VI
Quy trình khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống